

Số: 198 /CISCO-CBTT  
No.: 198 /CISCO-CBTT

Cao Bằng, ngày 23 tháng 1 năm 2026  
Cao Bang, January 23, 2026

V/v công bố thông tin giao dịch/hợp đồng  
với người có liên quan/ *Information disclosure*  
*regarding transactions/contracts with related parties*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- *Ha Noi Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/ *Name of organisation*: Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng/ *Cao Bang Cast Iron and Steel Joint Stock Company*

- Mã chứng khoán/ *Stock Code*: CBI

- Địa chỉ/Address: Tổ dân phố Chu Trinh 1, phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng/  
*Chu Trinh 1 residential area, Tan Giang ward, Cao Bang Province.*

- Số điện thoại/ *Telephone*: 0206 3953 369

- E-mail: gangthepcb@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of information Disclosure*:

Nghị quyết số 197 /NQ-CISCO ngày 23/01/2026 về việc chấp thuận giao dịch/hợp đồng với người có liên quan (Hợp đồng mua/bán phế liệu)/*Resolution No. 197/NQ-CISCO dated January 23, 2026, on the approval of transactions/contracts with related parties (Purchase/Sale Agreement of scrap).*

3. Đại chỉ Website đăng tải thông tin/ *Websites address*: <https://gtcb.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Nơi nhận/Place of receipt:**

- Như kính gửi/*As addressed;*
- Lưu VT/Save in the archives.

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

- Nghị quyết số 197/NQ-CISCO ngày 23/01/2026/*Resolution No. 197/NQ-CISCO dated January 23, 2026.*

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
GIÁM ĐỐC  
LEGAL REPRESENTATIVE  
DIRECTOR



Nguyễn Văn Phương  
Nguyen Van Phuong

Số: 197 /NQ-CISCO

Cao Bằng, ngày 23 tháng 01 năm 2026

## NGHỊ QUYẾT

V/v chấp thuận giao dịch/hợp đồng với người có liên quan  
(Hợp đồng mua/bán phế liệu)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP CAO BẰNG

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng sửa đổi, bổ sung lần thứ tư được ban hành kèm theo Quyết định số: 856/QĐ-GTCB ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng;

Căn cứ ý kiến thống nhất tại Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản số 01/BB-CISCO ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng (CISCO).

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Hội đồng quản trị thống nhất chấp thuận giao dịch/Hợp đồng kinh tế mua/bán phế liệu năm 2026 với Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP (VIMICO)" (người có liên quan) theo Tờ trình của CISCO, cụ thể như sau:

Khối lượng, đơn giá hàng hóa mua/bán: Được xác định trên cơ sở kết quả của CISCO đề xuất VIMICO tham gia đấu giá, chào giá, thỏa thuận giá...phế liệu do các đơn vị trong nội bộ Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tổ chức tiêu thụ.

(Có dự thảo Hợp đồng kèm theo).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Công ty ký kết, triển khai thực hiện giao dịch/hợp đồng mua/bán phù hợp với tình hình SXKD của Công ty, đảm bảo giá trị thực hiện giao dịch/hợp đồng  $\leq 10\%$  tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã kiểm toán và theo đúng quy định.

**Điều 3.** Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Ngô Quốc Trung

(Dự thảo Hợp đồng kèm theo Nghị quyết số: 197 /NQ-CISCO ngày 23/01/2026)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA PHÊ LIỆU**  
**Số: /VIMICO – CISCO/2026**

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14/6/2005; sửa đổi bổ sung năm 2027, 2019;

Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai Bên.

Hôm nay, ngày tháng năm **2026**; tại trụ sở VIMICO chúng tôi gồm:

**BÊN BÁN : TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV – CTCP**  
(Sau đây gọi/viết tắt là **Bên A** hoặc **VIMICO**)

Địa chỉ: Số 193 đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : 0462876666

; Fax: 0462883333

Mã số thuế : 0100103087

- Tài khoản số : 112000054351, tại Vietinbank - Chi nhánh Hai Bà Trưng

- Tài khoản số : 1600073585, tại BIDV - Chi nhánh Sở giao dịch 3

- Tài khoản số : 0021000243133, tại Vietcombank - Chi nhánh Hà Nội

- Tài khoản số : 0571104010005, tại MB Bank - Chi nhánh Hoàn Kiếm

- Tài khoản số : 068704066686868, tại VIB.

Người đại diện: Ông **Trịnh Văn Tuệ**

; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

**BÊN MUA : CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP CAO BẰNG**  
(Sau đây gọi/viết tắt là **Bên B** hoặc **CISCO**)

Địa chỉ : Số 052, Phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Việt Nam

Điện thoại : 0206.3953.369

; Fax: 0206.3953.268

Mã số thuế : 4800162247

Tài khoản : 3300017892, tại BIDV - Chi nhánh Cao Bằng.

Người đại diện: Ông **Nguyễn Văn Phương**

; Chức vụ: Giám đốc.

Hai Bên đã thỏa thuận và cùng thống nhất ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa với các nội dung cụ thể như sau:

**Điều 1. Giải thích từ ngữ**

Trong Hợp đồng này, các từ ngữ, thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Pháp luật”: Là pháp luật Việt Nam.

2. “TKV/Tập đoàn”: Là Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

4. “Bên A/VIMICO/Tổng công ty: Là Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

5. “Bên B/CISCO/GTCB”: Là Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng.

6. “Nhà cung cấp”: Là các đơn vị thuộc TKV (hoặc các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân khác ngoài TKV) có nhu cầu chào bán hàng hóa phế liệu hoặc đã ký Hợp đồng bán hàng hóa phế liệu cho VIMICO.

7. “Bên C”: Là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được Bên B và/hoặc Bên A (thực hiện “Thu gom, bốc xếp, vận chuyển, xử lý phế liệu” để đáp ứng yêu cầu của Bên B và/hoặc được Bên A và/hoặc Bên B thuê/ủy quyền vận chuyển, giao nhận phế liệu với Bên B).

8. “Hợp đồng”: Là Hợp đồng này.

9. “Hàng hóa phế liệu/Phế liệu”: Là các loại máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ,... Được chế tạo từ vật liệu là kim loại đen (sắt thép, gang,...), kim loại màu (nhôm, kẽm, đồng, thiếc,...), hợp kim kim loại đen (thép - crom, thép - mangan,...), hợp kim kim loại màu (nhôm - kẽm, đồng - kẽm, đồng - thiếc,...), hợp kim hỗn hợp nhiều thành phần, nhựa, cao su... Thải loại, thay ra sau quá trình sử dụng.

10. “Hàng hóa phế liệu phế phẩm/Phế liệu phế phẩm/Phế phẩm”: Là những loại hàng hóa phế liệu không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật hoặc không phù hợp để sử dụng làm nguyên liệu luyện kim sản xuất phôi thép tại nhà máy của Bên B nhưng có thể có giá trị sử dụng trong các ngành sản xuất khác.

11. “Lô hàng/lô phế liệu”: Là số lượng, khối lượng hàng hóa phế liệu/phế liệu giao nhận theo Hợp đồng trong một khoảng thời gian cụ thể.

## **Điều 2. Hàng hoá phế liệu mua bán**

Bên B đặt hàng thu mua và Bên A đồng ý tổ chức thu mua và nhượng bán lại cho Bên B phế liệu để phục vụ sản xuất của Bên B.

Tên, quy cách, chất lượng, số lượng phế liệu mua bán cụ thể như sau:

1. Tên hàng hóa: Sắt thép phế liệu (và các loại hàng hóa phế liệu khác Nhà cung cấp bán kèm theo sắt thép phế liệu - nếu có) Bên A mua được từ các Nhà cung cấp.

2. Quy cách, chất lượng: Theo thực tế của các chủng loại phế liệu Bên A mua được từ các Nhà cung cấp.

3. Khối lượng phế liệu mua bán: Bằng tổng số lượng, khối lượng phế liệu thực tế Bên A mua được từ các Nhà cung cấp và nhượng bán lại cho Bên B.

4. Tiến độ cung cấp: Thường xuyên, liên tục hàng tuần, hàng tháng, hàng quý và phù hợp với thực tế Bên A mua được từ các Nhà cung cấp.

## **Điều 3. Giao nhận phế liệu mua bán**

1. Địa điểm giao nhận: Tại địa điểm Nhà cung cấp giao phế liệu cho Bên A theo hợp đồng ký kết giữa nhà cung cấp và Bên A.

2. Phương thức giao nhận: Theo phương thức Nhà cung cấp giao phế liệu cho Bên A theo hợp đồng ký kết giữa Nhà cung cấp và Bên A.

3. Giao nhận phế liệu mua bán: Bên B (theo ủy quyền của Bên A) tiếp nhận phế liệu từ Nhà cung cấp theo các quy định của hợp đồng mua bán ký kết giữa Bên A và Nhà cung cấp. Số lượng, khối lượng... Phế liệu Bên B tiếp nhận từ Nhà cung cấp theo hợp đồng mua bán giữa Bên A và Nhà cung cấp cũng đồng thời là số lượng, khối lượng... Phế liệu Bên B tiếp nhận từ Bên A theo hợp đồng này.

4. Kế hoạch giao nhận phế liệu: Bên A thông báo bằng văn bản (và/hoặc điện thoại trao đổi trực tiếp, email, zalo...) cho Bên B về thời gian giao nhận mỗi kỳ (hoặc mỗi đợt hoặc mỗi lô hàng ít nhất 01 (một) ngày trước thời điểm (dự kiến) tiến hành giao nhận lô hàng đó.

5. Phương thức/cách thức xác định số lượng, khối lượng phế liệu giao nhận: Thực hiện theo quy định tại hợp đồng mua bán ký kết giữa Nhà cung cấp và Bên A. Số lượng, khối lượng phế liệu giao nhận được thể hiện bằng Biên bản giao nhận (hoặc văn bản có ý nghĩa, giá trị pháp lý tương tự) giữa Bên B và Nhà cung cấp.

6. Chi phí kiểm đếm số lượng, cân xác định khối lượng; chi phí nâng hạ, bốc xếp, vận chuyển phế liệu mua bán (nếu có): Do Bên B chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và chi trả toàn bộ chi phí liên quan.

#### **Điều 4. Giá mua bán và Giá trị Hợp đồng**

1. Giá mua bán phế liệu theo hợp đồng là nguyên giá phế liệu theo từng loại Bên A mua từ Nhà cung cấp.

2. Giá phế liệu Bên A mua từ Nhà cung cấp được xác định theo kết quả Bên A tham gia (trên cơ sở đề nghị của Bên B) đấu giá, chào giá, thỏa thuận giá... Do Nhà cung cấp tổ chức bán phế liệu.

3. Chi phí tài chính, thương mại liên quan tham gia chào giá, đấu giá, lưu kho, bảo quản, bảo vệ,... - nếu có ("P<sub>TM</sub>"): Toàn bộ các chi phí liên quan đến việc tham gia chào giá, đấu giá, thỏa thuận giá,... Để mua phế liệu từ các Nhà cung cấp mà Bên A phải thanh toán trả cho Bên tổ chức đấu giá, chào giá,... sẽ được Bên B thanh toán hoàn trả Bên A mà không phụ thuộc vào việc Bên A có mua được số lượng phế liệu Nhà cung cấp đưa ra bán đấu giá, chào giá,... Hay không.

P<sub>TM</sub> có thể xác định theo từng lần hoặc có thể cộng dồn giá trị nhiều lần trong năm và thanh toán khi kết thúc năm hoặc khi quyết toán Hợp đồng.

4. Thuế, phí, lệ phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan và có hiệu lực tại thời điểm thực tế phát sinh giao dịch mua bán.

5. Giá trị Hợp đồng: Theo khối lượng thực tế VIMICO mua được từ các Nhà cung cấp và bán lại cho CISCO nhưng tổng giá trị mua bán theo hợp đồng không quá **170 tỷ đồng** (tương đương 10% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của CISCO).

#### **Điều 5. Thanh toán**

1. Đồng tiền thanh toán: Đồng tiền Việt Nam ("VND/VNĐ/đồng")

2. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản và/hoặc bù trừ công nợ giữa hai Bên (A & B) hoặc ba Bên (Nhà cung cấp - VIMICO - CISCO).

3. Kỳ thanh toán: Thanh toán trong vòng 45 ngày sau khi giao nhận hàng hóa phế liệu hoặc theo kỳ nghiệm thu, đối chiếu công nợ giữa hai Bên.

4. Phát hành hóa đơn Giá trị gia tăng:

a) Ngay sau khi kết thúc giao nhận mỗi lô hàng, Bên A sẽ phát hành và gửi hóa đơn của lô hàng cho Bên B.

b) Ngay sau khi hai Bên ký kết Biên bản nghiệm thu, quyết toán lô hàng/Phụ lục hợp đồng/kỳ nghiệm thu, quyết toán mà có sự thay đổi số lượng, trọng lượng, đơn giá, giá trị so với hóa đơn tạm tính đã phát hành thì Bên A sẽ phát hành và gửi Bên B hóa đơn điều chỉnh.

c) Ngày Bên A phát hành hóa đơn theo quy định tại điểm a, b khoản này được tính là thời điểm phát sinh nợ tiền mua hàng thuộc Hợp đồng.

d) Thông tin phát hành hóa đơn cho Bên B (Bên mua hàng):

- Tên Bên Mua: Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng

- Địa chỉ: Số 52, phố Kim Đồng, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng, Việt Nam.

- Mã số thuế: 4800162247.

- Tài khoản số: 3300017892, tại BIDV - Chi nhánh tỉnh Cao Bằng.

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản và/hoặc bù trừ công nợ.

- Email nhận hóa đơn: [vuduytin.nd@gmail.com](mailto:vuduytin.nd@gmail.com); [nguyenhieutn83@gmail.com](mailto:nguyenhieutn83@gmail.com)

e) Trong trường hợp Bên B thay đổi thông tin quy định tại điểm d khoản này thì Bên B phải gửi văn bản thông báo cho Bên A trước thời điểm nội dung thay đổi đó có hiệu lực và hai Bên không phải lập, ký kết văn bản thỏa thuận hoặc phụ lục hợp đồng sửa đổi, bổ sung về những thay đổi quy định tại điểm d khoản này.

## **Điều 6. Quyền và trách nhiệm của các Bên**

### **1. Quyền và trách nhiệm của Bên A:**

- Thông báo kịp thời bằng chuyển văn bản qua hệ thống văn phòng điện tử nội bộ (Port.Vimico.vn hoặc mạng Zalo, điện thoại...) cho Bên B về thông tin chào bán phé liệu của các Nhà cung cấp để Bên B tổ chức khảo sát, kiểm tra chủng loại, số lượng, chất lượng phé liệu mà Nhà cung cấp dự kiến chào bán.

- Tổ chức đàm phán thương thảo mua phé liệu hoặc lập hồ sơ tham gia chào giá mua hoặc đấu giá mua phé liệu theo quy định của Nhà cung cấp và trên cơ sở các điều kiện thương mại và tài chính (giá chào mua hoặc giá khởi điểm/giá trần tham gia đấu giá mua...) do Bên B đề xuất bằng văn bản.

- Ủy quyền cho Bên B trực tiếp tham gia đấu giá mua/chào giá mua lô hàng của Nhà cung cấp (nếu cần).

- Trong trường hợp việc mua bán phé liệu được thực hiện qua hình thức đàm phán thương thảo trực tiếp thì Bên A sẽ thông báo kịp thời để Bên B cùng tham gia đàm phán thương thảo mua phé liệu với nhà cung cấp (nếu cần).

- Trong trường hợp cần thiết, cử cán bộ phối hợp với Bên B và Nhà cung cấp trong việc kiểm đếm, cân xác định khối lượng phé liệu giao nhận.

- Gửi văn bản (hoặc bản sao hợp đồng mua bán phé liệu giữa Bên A và Nhà cung cấp) để thông báo cho Bên B về phé liệu dự kiến giao cho Bên B (trừ trường hợp Nhà cung cấp có yêu cầu bảo mật hợp đồng mua bán).

- Cung cấp phé liệu cho Bên B trong thời gian nhanh nhất (có thể) để đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất kinh doanh của Bên B.

### **2. Quyền và trách nhiệm của Bên B:**

- Thực hiện đúng, đầy đủ phạm vi, nội dung công việc đã nhận ủy quyền từ Bên A theo quy định tại Điều 7 Hợp đồng.

- Gửi Bên A văn bản thông báo kịp thời về nhu cầu mua phé liệu và dự kiến tiến độ cung cấp (nếu có thay đổi so với Hợp đồng).

- Phối hợp với Bên A thực hiện tìm kiếm Nhà cung cấp và khả năng, thời gian cung cấp, giá cả phé liệu dự kiến bán.

- Chủ động và/hoặc phối hợp với Bên A thu thập thông tin liên quan về phé liệu (chủng loại, số lượng...) của Nhà cung cấp dự kiến bán để phục vụ công tác chuẩn bị hồ sơ chào mua, đấu giá mua hoặc đàm phán giá mua phé liệu với Nhà cung cấp.

- Chủ động và/hoặc phối hợp với Bên A khảo sát, kiểm tra chủng loại, quy cách, số lượng, chất lượng hàng hóa Nhà cung cấp chào bán.

- Kịp thời xác định giá chào mua hoặc giá khởi điểm/giá trần tham gia đấu giá và thông báo bằng văn bản để Bên A lập hồ sơ tham gia chào mua hoặc đấu giá mua.

- Trực tiếp tham gia đấu giá mua lô hàng của Nhà cung cấp khi được Bên A ủy quyền và theo hồ sơ tham gia đấu giá do Bên A lập.

- Cùng Bên A (khi được Bên A yêu cầu) tham gia đàm phán, thương thảo mua phế liệu từ Nhà cung cấp.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bên A về giá đề xuất chào mua hoặc giá khởi điểm/giá trần tham gia đấu giá gửi Bên A.

- Trường hợp phế liệu Bên A mua từ Nhà cung cấp là máy móc, thiết bị, vật kiến trúc,... Tính bằng đơn vị số lượng và phải cắt phá, tháo dỡ thu hồi phế liệu thì Bên B phải cử cán bộ phối hợp với đại diện Bên A (hoặc Bên C) giám sát quá trình cắt phá, tháo dỡ thu hồi phế liệu để xác định tỷ lệ/giá trị hao hụt thực tế sau quá trình cắt phá, tháo dỡ thu hồi phế liệu.

- Tuân thủ các nội quy, quy định của Nhà cung cấp khi ra vào cơ quan và kho tàng của Nhà cung cấp để thực hiện việc khảo sát, kiểm tra hàng hóa phế liệu.

- Thanh toán tiền hàng cho Bên A theo quy định của Hợp đồng.

- Chỉ được sử dụng hàng hóa phế liệu mua của Bên A để phục vụ sản xuất kinh doanh của Bên B; không được nhượng bán, tặng cho, trao đổi... với bất kỳ một Bên nào khác khi chưa được sự đồng ý của Bên A.

### **Điều 7. Bên A ủy quyền và Bên B nhận ủy quyền**

Thực hiện theo Hợp đồng ủy quyền số: 25/HĐUQ/VIMICO - CISCO/2024 ngày 22/01/2024 (ngoại trừ những nội dung xung đột với nội dung hợp đồng này và/hoặc bao gồm cả các nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế được hai Bên thống nhất sau ngày hợp đồng này có hiệu lực - nếu có).

### **Điều 8. Hiệu lực của Hợp đồng và chấm dứt Hợp đồng**

#### **1. Hiệu lực của Hợp đồng:**

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai Bên ký kết cho đến khi hai Bên thanh lý hợp đồng theo quy định hoặc đến khi tổng giá trị thực hiện hợp đồng không quá 170 tỷ đồng tương đương 10% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của CISCO (tùy thuộc điều kiện nào xảy ra trước).

#### **2. Hợp đồng đương nhiên chấm dứt trong các trường hợp sau:**

a) Khi kết thúc thời hạn hiệu lực quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Khi một trong hai Bên chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp này, hai Bên phải phối hợp lập, ký kết Biên bản thanh lý Hợp đồng trước ngày chấm dứt hoạt động ít nhất 05 (năm) ngày làm việc.

c) Khi một trong hai Bên đơn phương chấm dứt, hủy bỏ hợp đồng theo quy định tại khoản 3 Điều này.

#### **3. Đơn phương chấm dứt Hợp đồng, hủy bỏ Hợp đồng:**

a) Một trong hai Bên có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng hoặc hủy bỏ Hợp đồng nếu Bên còn lại vi phạm việc thực hiện bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng và không khắc phục vi phạm đó trong vòng 10 (mười) ngày, kể từ ngày Bên bị vi phạm ra văn bản thông báo, trong đó nêu rõ vi phạm. Bên vi phạm phải chịu phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật hiện hành. Trong trường hợp này, Bên tuyên bố chấm dứt/hủy bỏ hợp đồng có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Bên kia biết trước thời điểm chấm dứt/hủy bỏ Hợp đồng ít nhất là 10 (mười) ngày.

b) Các Bên không được phép đơn phương chấm dứt Hợp đồng/hủy bỏ Hợp đồng nếu không phải trường hợp quy định tại điểm a khoản này. Nếu Bên nào đơn phương chấm dứt Hợp đồng/hủy bỏ Hợp đồng trái quy định thì phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do việc đơn phương chấm dứt Hợp đồng/hủy bỏ Hợp đồng gây ra cho Bên kia.

**Điều 9. Thỏa thuận khác**

1. Đối với khối lượng phế liệu Bên A đã tổ chức thu mua theo đề xuất của Bên B trước ngày hợp đồng này có hiệu lực; đã thuê Bên C tổ chức bốc xếp, vận chuyển, xử lý (vệ sinh, phân loại, cắt phá, ép bánh,...) đảm bảo yêu cầu kỹ thuật làm liệu nguội sản xuất phôi thép của CISCO (theo Hợp đồng mua bán hàng hóa phế liệu số: 183/VIMICO - CISCO/2025 ngày 08/4/2025), bán lại cho Bên B theo hợp đồng này thì địa điểm, phương thức giao nhận, giá mua bán của khối lượng phế liệu này được xác định theo quy định tại Hợp đồng mua bán hàng hóa phế liệu số: 183/VIMICO - CISCO/2025 ngày 08/4/2025.

2. Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản trong Hợp đồng. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng (nếu có) phải được xác lập bằng văn bản và được đại diện có thẩm quyền của hai Bên ký kết.

3. Tất cả các văn bản thuộc Hợp đồng hoặc có liên quan đến hợp đồng được gửi qua mạng nội bộ (Portal.Vimico.vn) hoặc theo đường bưu điện, Fax, Email hoặc gửi trực tiếp cho đại diện có thẩm quyền của mỗi Bên theo địa chỉ ghi trong Hợp đồng.

4. Hợp đồng này gồm 06 trang văn bản bằng tiếng Việt, được lập thành 08 (tám) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 04 (bốn) bản để cùng thực hiện.

Để làm bằng, hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng vào ngày tháng năm ghi tại phần đầu Hợp đồng.

**ĐẠI DIỆN VIMICO  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN CISCO  
GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Văn Tuệ**

**Nguyễn Văn Phương**